

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 37/2019/HSST

Ngày 21 - 11 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hưng
Ông Dư Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Tuấn A, sinh ngày 10/10/1995; nơi ĐKHKTT: ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: ấp c, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khome; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Danh Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân chưa có án tích và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trung Kiệt là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau “có mặt”.

- Bị hại: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp B, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Trương Thị Bích L, sinh năm 1977 (vợ anh L); nơi cư trú: ấp B, xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10/6/2019, Trần Tuấn A điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 chạy từ Kênh 31 ra Đới I thuộc xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà

Mau. Khi đến đoạn đường trước nhà bà Nguyễn Thị L thuộc ấp B, xã KL thì Tuấn A phát hiện xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 69H1-141.09 do anh Phạm Văn L điều khiển chạy ngược chiều cách xe của Tuấn A khoảng 10 mét. Khi cách xe của L khoảng 05 mét thì Tuấn A nhìn thấy phần đường phía trước đang lưu thông có một vũng nước chiếm ra ngoài lòng đường gần 01 mét, Tuấn A không giảm tốc độ và cho xe chạy về bên phải theo chiều đi của mình để tránh xe ngược chiều mà điều khiển xe chạy lấn qua phần đường bên trái để tránh vũng nước dẫn đến va chạm với xe của anh L làm cho cả hai xe bị ngã xuống lộ. Tai nạn xảy ra làm cho anh L bị thương nặng được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện U Minh cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi, còn Tuấn A chỉ bị thương nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 20 giờ 35 phút ngày 10/6/2019 và biên bản xác định điểm va chạm giữa hai xe lập lúc 09 giờ ngày 17/7/2019 của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng, có nhiều điểm bị bề gồ ghề và ứ đọng nước, mặt đường làm bằng bê tông nhựa, chiều rộng của mặt đường thực tế là 2,6 mét, mật độ phương tiện lưu thông qua lại bình thường. Chọn hướng từ Kênh 31 đi Đới I xác định: Vũng nước đọng chiếm ra ngoài lòng đường 01 mét, điểm va chạm ngang vũng nước đọng, từ điểm va chạm đến lề trái là 1,1 mét, từ điểm va chạm đến lề phải là 1,5 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 97/GĐPY-2019 ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giám định đối với anh Phạm Văn L kết luận: Kết mạc mắt nhợt nhạt; cằm phải vết rách da bờ mép nhám nhỏ, xung quanh vết rách da là khối sưng nề không rõ ranh giới; bầm tụ máu dưới da đầu vùng cằm phải; nứt sọ phức tạp ở cằm phải, kích thước 10cm x 0,5cm, có máu và chất não chảy ra ngoài. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não hở.

Quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 69H1-141.09 đã trả lại cho chị Liên, 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 đã trả lại cho Trần Tuấn A. Hiện còn đang thu giữ 01 dè cánh yếm bên trái, 01 cần số của xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 và 01 chiếc dép quai kẹp bên chân trái.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình của Tuấn A đã khắc phục tiền mai táng phí cho gia đình anh L được 70.000.000 đồng. Chị Liên (người đại diện cho anh L) tiếp tục yêu cầu Tuấn A bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Trần Tuấn A tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm; về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho chị L với số tiền 20.000.000 đồng; đối với tiền mai táng phí của anh L, bị cáo đã

khắc phục được 70.000.000 đồng, chị L không yêu cầu bị cáo khắc phục tiếp nên không xét; về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 dè cánh yếm bên trái, 01 cần số của xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 và 01 chiếc dép quai kẹp bên chân trái.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A trình bày: Nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Trần Tuấn A phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Bị cáo có các tình giảm nhẹ là đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội là ông Trần Văn M có công với cách mạng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã khắc phục tiền mai táng phí cho bị hại được 70.000.000 đồng, nay bị cáo đồng ý bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho chị L (đại diện cho anh L) với số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo Trần Tuấn A thống nhất với trình bày của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến trình bày gì thêm.

Chị Trương Thị Bích L (đại diện bị hại) xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã khắc phục tiền mai táng phí cho anh L được 70.000.000 đồng, nay chị yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho chị với số tiền 20.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Tuấn A: Bị cáo không có nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Trần Tuấn A: Vào khoảng 19 giờ ngày 10/6/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 lưu thông trên lộ từ Kênh 31 ra Đội I thuộc xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Khi đến đoạn đường thuộc ấp B, xã KL thì bị cáo phát hiện xe mô tô hiệu Wave RSX biển số 69H1-141.09 do anh Phạm Văn L điều khiển chạy ngược chiều, do thấy phía trước phần đường đang lưu thông có vũng nước nên bị cáo cho xe chạy lấn qua phần đường bên trái để tránh vũng nước dẫn đến va chạm với xe của anh L đang điều khiển, hậu quả làm cho anh L tử vong.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, những người chứng kiến sự việc, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y đối với bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án. Với hành vi

và hậu quả đã gây ra, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Tại thời điểm gây án, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Tuy nhiên, trong quá trình tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng quy định pháp luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn làm cho anh L tử vong là do lỗi của bị cáo gây ra, do trong quá trình điều khiển xe khi thấy xe của anh L đang đi ngược chiều và có chướng ngại vật vũng nước phía trước, bị cáo không giảm tốc độ nhường đường và cho xe đi về bên phải mà chạy xe lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều dẫn đến gây ra tai nạn, hành vi của bị cáo vi phạm vào Điều 9 và khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ. Mặc dù tai nạn xảy ra ngoài ý muốn với lỗi vô ý, nhưng hậu quả gây ra là nghiêm trọng, làm thiệt hại đến tính mạng của bị hại mà không gì bù đắp hết được. Với tính chất, mức độ đã gây ra, cần phải xử lý bị cáo bằng trách nhiệm hình sự mới đủ sức răn đe, phòng ngừa và giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ được tốt hơn. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội có công với cách mạng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại là khi điều khiển xe không có giấy phép lái xe, có sử dụng rượu bia trong máu có nồng độ còn vượt mức quy định, không đội mũ bảo hiểm. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt trước khi phạm tội và có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có khả năng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã khắc phục tiền mai táng phí cho bị hại được 70.000.000 đồng, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 20.000.000 đồng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho đại diện bị hại khoản tiền này. Xét thấy, khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần mà bị cáo thống nhất bồi thường cho đại diện bị hại là trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được ghi nhận, theo đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện bị hại với số tiền 20.000.000 đồng. Đối với các khoản thiệt hại khác, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng đã thu giữ 01 dè cánh yếm bên trái, 01 cần số của xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 và 01 chiếc dép quai kẹp bên chân trái, các vật chứng này có liên quan đến vụ án hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% đối với số khoản tiền phải bồi thường là 1.000.000 đồng, tổng cộng án phí bị cáo phải chịu là 1.200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Tuấn A 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 21/11/2019.

Giao bị cáo Trần Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã KL, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Tuấn A trong thời gian thử thách án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Tuấn A cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự và điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 8 Điều 25 Nghx quyeg sog 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quog hoj quy vnh an phs, lejphs Toa an.

Buộc bị cáo Trần Tuấn A bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho chị Trương Thị Bích L với số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực, chị Trương Thị Bích L có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Trần Tuấn A chậm thực hiện bồi thường số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ gồm 01 dè cánh yếm bên trái, 01 cần số của xe mô tô hiệu Sirius biển số 69E1-155.39 và 01 chiếc dép quai kẹp bên chân trái.

Bị cáo Trần Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 1.000.000 đồng, tổng cộng án phí bị cáo phải chịu 1.200.000 đồng.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- CAND huyện U Minh;
- CCTHADS huyện U Minh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

Bùi Văn Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Việt

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chính - Dương Tuấn A

Bùi Văn Việt

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CAND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

Bùi Văn Việt

